**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 8 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ Đường luật | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **40%** | | **30** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ Đường luật | **Nhận biết:**  - Nhận biết được thể thơ  - Nhận biết được một số yếu tố thi luật của thơ thất ngôn bát cú Đường luật như: số tiếng, số câu, cách gieo vần, tạo nhịp, bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối.  - Nhận biết được các biện pháp tu từ.  **Thông hiểu**:  - Hiểu được giá trị nội dung của văn bản  - Hiểu được giá trị nghệ thuật của văn bản  - Phân tích được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua văn bản.  - Hiểu được đặc điểm và tác dụng của biện pháp tu từ đảo ngữ, từ tượng hình, từ tượng thanh.  - Hiểu được một số đặc trưng của thơ Đường luật được thể hiện trong văn bản  **Vận dụng:**  - Trình bày được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử được gợi ra từ văn bản.  - Biết trân quý giá trị văn hoá, văn học truyền thống | 3 TN | 5 TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Phân tích một tác phẩm văn học | **Nhận biết:**  **-** Xác định kiểu bài: phân tích (một bài thơ thất ngôn bát cú)  - Xác định được cấu trúc, bố cục của bài văn phân tích  - Xác định được những nội dung cơ bản, một số nét đặc sắc về nghệ thuật  - Nêu cảm nghĩ khái quát về câu chuyện.  **Thông hiểu:** Viết bài văn phân tích tác phẩm văn học đảm bảo các yếu tố cơ bản: giới thiệu khái quát về tác giả và bài thơ, phân tích được được những nội dung cơ bản, một số nét đặc sắc về nghệ thuật; khẳng định được vị trí, ý nghĩa của bài thơ  **Vận dụng:** Viết được bài văn phân tích một bài thơ thất ngôn bát cú  **Vận dụng cao:** Có sự sáng tạo trong dùng từ, diễn đạt, cảm nhận. Qua bài thơ, rút ra được ý nghĩa của bài thơ |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  **Năm học: 2023-2024**  **Môn: NGỮ VĂN - LỚP 8**  **Thời gian làm bài: 90 phút**  *(Đề này gồm 02 trang)* |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phần I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**  Đọc bài thơ sau và thực hiện yêu cầu:  CHẠY TÂY  Tan chợ vừa nghe tiếng súng Tây Một bàn cờ thế phút sa tay Bỏ nhà lũ trẻ lơ xơ chạy Mất ổ bầy chim dáo dác bay Bến Nghé của tiền tan bọt nước Ðồng Nai tranh ngói nhuốm màu mây Hỏi trang dẹp loạn rày đâu vắng? Nỡ để dân đen mắc nạn này!  **Câu 1 :**Bài thơ Chạy giặc được viết theo thể thơ nào?  A. Thất ngôn tứ tuyệt  B. Thất ngôn trường thiên  C. Thất ngôn  D. Thất ngôn bát cú  **Câu 2 :**  “Tan chợ vưa nghe tiếng súng Tây,”  “Súng Tây” là chỉ tiếng súng của ai?  A. Thực dân Pháp  B. Đế quốc Mĩ  C. Thực dân Anh  D. Tất cả đều sai  **Câu 3 :**Thời điểm khi diễn ra cuộc tàn sát của thực dân Pháp?  A. Tan học  B. Tan chợ  C. Tan ca  D. Tất cả các đáp án trên đều sai  **Câu 4 :**Trong bài thơ Chạy giăc, hình ảnh nào lần đầu tiên xuất hiện trong văn học Việt Nam?  A. Bầy chim  B. Dân đen  C. Tan chợ  D. Súng Tây  **Câu 5 :**Hai câu thơ nào sau đây trong hài Chạy giặc của Nguyễn Đình Chiểu thể hiện rõ nét nhất sự hoảng hốt, ngơ ngác, mất phương hướng của nhân dân khi giặc Pháp xâm lược?  A. Tan chợ vừa nghe tiếng súng Tây, / Một bàn cờ thế phút sa tay”  B. “Bỏ nhà lũ trẻ lơ xơ chạy, / Mất ổ đàn chim dáo dác bay”  C. “Bến Nghé của tiền tan bọt nước / Đồng Nai tranh ngói nhuốm màu mây”  D. “Hỏi trang dẹp loạn rày đâu vắng / Nỡ để dân đen mắc nạn này?”  **Câu 6 :**Nội dung chính của các câu thơ dưới đây là gì?  Tan chợ vừa nghe tiếng súng Tây,  Một bàn cờ thế phút sa tay.  Bỏ nhà lũ trẻ lơ thơ chạy,  Mất ổ bầy chim dáo dác bay.  Bến Nghé của tiền tan bọt nước,  Đồng Nai tranh ngói nhuốm màu mây  A. Cảnh đất nước và nhân dân khi thực dân Pháp đến xâm lược  B. Tâm trạng, thái độ của tác giả trước cảnh nước mất, nhà tan  C. Cả hai đáp án trên đều đúng  D. Cả hai đáp án trên đều sai  **Câu 7 :**Đáp án **không phải** nghệ thuật được sử dụng trong bài thơ Chạy giặc?  A. Các biện pháp tu từ: từ láy, phép đối  B. Vận dụng sáng tạo hình ảnh, thành ngữ dân gian  C. Hình ảnh thơ gợi hình gợi cảm  D. Ngôn ngữ thơ tinh tế, giàu cảm xúc  **Câu 8 :**  “Bỏ nhà lũ trẻ lơ xơ chạy,  Mất ổ đàn chim dáo dác bay”  Hai câu thơ sử dụng biện pháp nghệ thuật gì?  A. Ẩn dụ  B. Hoán dụ  C. Nhân hóa  D. Đảo ngữ  **Câu 9:** Bài thơ gửi đến chúng ta thông điệp gì?  **Câu 10:** Em hãy kể một việc làm thể hiện tinh thần yêu nước  **II. VIẾT (4,0 điểm)** Viết bài văn phân tích bài thơ “Chạy Tây” của Nguyễn Đình Chiểu   |  |  | | --- | --- | |  | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**  **Năm học: 2023-2024**  **Môn: NGỮ VĂN - LỚP 8** | |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** | | **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** | |  | **1** | **C** | 0,5 | | **2** | **A** | 0,5 | | **3** | **A** | 0,5 | | **4** | **C** | 0,5 | | **5** | **A** | 0,5 | | **6** | **A** | 0,5 | | **7** | **C** | 0,5 | | **8** | **D** | 0,5 | | **9** | 1. Lời kêu gọi tha thiết lòng yêu nước trong mỗi người để hành động chống kẻ thù xâm lược.  2. Cảnh trù phú, tươi đẹp, bình yên trước kia đã bị hủy diệt đến kiệt cùng, tan hoang.  3. Giặc đến tàn phá cuộc sống yên bình của nhân dân. Đất nước rơi vào cảnh khốn cùng.  4. Cảnh chạy giặc trong nỗi kinh hoàng của nhân dân. | 0,25  0,25  0,25  0,25 | |  | **10** | - HS kể một vài việc làm thể hiện tinh thần yêu nước | 1,0 | | **II** |  | **VIẾT** | **4,0** | |  | *a.Đảm bảo cấu trúc bài văn phân tích một tác phẩm văn học ( bài thơ Đường luật)*  - Đủ 3 phần mở bài, thân bài, kết bài; các ý được sắp xếp theo một trình tự hợp lí.  Phân tích được nội dung cơ bản và một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của bài thơ  - Trình bày sạch đẹp, chữ viết rõ ràng. | 0,25 | | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: Phân tích một tác phẩm văn học | 0,25 | | HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  **1. Mở bài**  – Giới thiệu hoàn cảnh sáng tác: Năm 1859, thực dân Pháp đánh chiếm Gia Định, Nguyễn Đình Chiểu viết bài **Chạy giặc**.  – Dẫn đề (ghi lại bài thơ).  – Chuyển mạch: phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật của bài thơ.  **2. Thân bài**  **\* Hai câu đề**  – Từ chính xác, gợi tả, hình ảnh thực, sinh động: tan chợ, vừa, tiếng súng Tây, cờ thế, phút sa tay.  – Tiếng súng của giặc Pháp đột ngột nổ vang, phá tan cuộc sống yên lành của nhân dân ta và đẩy nước nhà đến chỗ nguy nan, thất bại hoàn toàn.  – Cảm xúc mở đầu bài thơ: bàng hoàng, tuyệt vọng.  **\* Hai câu thực**  – Biện pháp ẩn dụ, đảo ngữ, những trạng từ gợi hình ảnh loạn li, tan tác của nhân dân ta: lơ xơ, dáo dác.  – Cách ngắt nhịp chẵn – lẻ của thơ Đường luật thể hiện lời than thở xót xa:  Bỏ nhà / lũ trẻ / lơ xơ chạy,  Mất ổ / đàn chim / dáo dác bay.  – Nỗi khổ của nhân dân ta trong cảnh chạy giặc.  **\*Hai câu luận**  – Biện pháp đảo ngữ được tiếp tục sử dụng, hình ảnh gợi tả: quê hương thân yêu Bến Nghé, Đồng Nai, bị giặc thiêu huỷ, cướp bóc, của tiền tan bọt nước, tranh ngói nhuốm màu mây.  – Sự tố cáo tội ác của giặc vừa cụ thể vừa khái quát bằng giọng thơ u uất, căm hờn.  – Tội ác dã man của giặc xâm lược.  **\*Hai câu kết**  – Ngôn ngữ châm biếm sắc cạnh (rày đâu vắng, nỡ để dân đen), than oán triều đình nhà Nguyễn sợ giặc, bỏ mặc dân tình khổ ải.  – Nỗi cảm khái trước cảnh điêu linh của nhân dân.  **3. Kết luận**  – Giá trị hiện thực: tái hiện cảnh chạy giặc của người dân trong những ngày thực dân Pháp nổ súng đánh chiếm Nam Bộ.  – Giá trị tư tưởng, tình cảm: biểu lộ lòng yêu nước, thương dân tha thiết, lòng căm thù giặc xâm lược bạo tàn. | 0,25  2,5  0,25 | | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 | | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, chặt chẽ, có cảm xúc, sáng tạo. | 0,25 | |